



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 421802/TP/241802/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 03/03/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại Chi nhánh Cấp nước Vũng Liêm)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 18/02/2025 đến 01/03/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 241802TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 10h25 - 10h35 ngày 18/02/2025 tại Chi nhánh Cấp nước Vũng Liêm - Ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,34 (tại 28,1°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,78	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.



TRƯỜNG PHÒNG THỬ NGHIỆM



GIÁM ĐỐC
HỒ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số:441802/TP/261802/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 03/03/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Chi nhánh Cấp nước Vũng Liêm)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 18/02/2025 đến 01/03/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 261802TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 10h40 - 10h50 ngày 18/02/2025 tại Hộ Lê Quốc Sự - Ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,63 (tại 28,7°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,39	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.

TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM
HÓA SINH

Phạm Văn Tú



GIÁM ĐỐC

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Khánh Ngọc

1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the sample(s) submitted only.

3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.



TRUNG TÂM KỸ THUẬT
TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG CẦN THƠ
CANTHO TECHNICAL CENTER OF STANDARDS METROLOGY AND QUALITY

Địa chỉ: 45 đường 3/2 - TP. Cần Thơ
Add: No 45 - 3/2 Street Cantho City
Tel: 0292.3830353 - Fax: 0292.3833976
Email: catech@cantho.gov.vn
Website: catech.vn

Số: 431802/TP/251802/25

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

Ngày: 03/03/2025
Trang: 1/1

1. Tên mẫu và ký hiệu : Nước sạch (Tại vòi nước sử dụng của mạng phân phối - Chi nhánh Cấp nước Vũng Liêm)
2. Số lượng mẫu : 01 mẫu (khoảng 1,2 lít)
3. Ngày nhận mẫu : 18/02/2025
4. Tình trạng mẫu : Mẫu đựng trong chai nhựa và chai thủy tinh
5. Ngày thử nghiệm : Từ 18/02/2025 đến 01/03/2025
6. Nơi gửi mẫu / Yêu cầu : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC VĨNH LONG
Số 02 Hưng Đạo Vương, Phường 1, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long
7. Lưu mẫu : Không ☒ Có ☐ Đến ngày:
8. Lấy mẫu, TN tại hiện trường : Xem Biên bản quan trắc số 251802TP
- Lấy mẫu theo: TCVN 6663-5:2009 và TCVN 6663-3:2016
 - Vị trí lấy mẫu: theo chỉ định của khách hàng
 - Thời gian và địa điểm: Từ 10h55 - 11h05 ngày 18/02/2025 tại Hộ Nguyễn Thị Thanh Tuyền - Ấp Trung Tín, thị trấn Vũng Liêm, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

9. Kết quả thử nghiệm :

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả	Mức giới hạn (*)
1	Coliform (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 3
2	Escherichia coli (ISO)	CFU/100mL	ISO 9308-1:2014/Amd 1:2016	0	< 1
3	pH (ISO)	-	SMEWW 4500-H ⁺ .B:2023	6,35 (tại 28,4°C)	Trong khoảng 6,0 - 8,5
4	Vị (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.41	Không phát hiện vị lạ	Không có vị lạ
5	Mùi (ISO)	-	HD 15-TP-1.36.42	Không phát hiện mùi lạ	Không có mùi lạ
6	Màu sắc (ISO)	TCU	SMEWW 2120C:2023	KPH (LOQ = 12)	15
7	Hàm lượng Clo dư (ISO)	mg/L	SMEWW 4500-Cl.B:2023	0,30	Trong khoảng 0,2 - 1,0
8	Độ đục (ISO)	NTU	SMEWW 2120B:2023	KPH (LOQ = 0,70)	2

Ghi chú: - (*) QCVN 01-1:2018/BYT – Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia về chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt (theo yêu cầu khách hàng); - (ISO): chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025; - KPH: không phát hiện; - LOQ: giới hạn định lượng của phương pháp thử.



1. Các kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị đối với mẫu gửi đến.
Test results are valid for the sample(s) submitted only.
2. Tên mẫu, nơi gửi được ghi theo yêu cầu của khách hàng
Name of sample and client are reported as the client's request.
3. Không được trích, sao một phần phiếu kết quả nếu không có sự đồng ý của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Cần Thơ (CATECH).
This Test Report shall not be reproduced except in full, without the written approval of CATECH.